

Bản án số: 80/2018/HS-PT
Ngày 26-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Long Kiêm;

Các Thẩm phán: Bà Chu Lệ Hương;

Bà Chu Thị Nguyễn Phin.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nông Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nông Thanh T, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1983 tại Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Ngõ 4, đường B, khối 6, phường V, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Xuân N và bà Hoa Thị X; vợ: Lương Thị Khánh K; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2017; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ ngày 20/01/2018, tạm giam ngày 23/01/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hà Huy H, Công ty Luật C thuộc Đoàn Luật sư thành phố N, địa chỉ: Số 156 Đường Trần V, phường M, quận G, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lương Thị Khánh K, sinh năm 1995;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn;

Chỗ ở: Ngõ 4, đường B, khối 6, phường V, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn;
có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Anh Thi Mạnh L; vắng mặt.
2. Anh Hà Quang Q; vắng mặt.
3. Anh Đặng Minh T; vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Trương Văn C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Thanh T có hộ khẩu thường trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn thuê một ngôi nhà để ở tại Ngõ 4, đường B, khối 6, phường V, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/01/2018, tổ công tác của Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra nơi ở của Nông Thanh T phát hiện Nông Thanh T cùng Thi Mạnh L, trú tại: Số 12/10, đường Phai Vệ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn và Hà Quang Q, trú tại: Số 5, tổ 1, khối 5, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đang cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ của Nông Thanh T 02 túi nilon nhỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bình thủy tinh có gắn vòi hút. Nông Thanh T khai nhận đó là ma túy đá. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nông Thanh T đã thu giữ:

- 01 phong bì thư bên trong chứa nhiều cục dạng tinh thể màu trắng.
- 02 túi nilon kích thước 20cm x 30cm bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 cân điện tử màu trắng xám;
- 01 bình nhựa màu trắng có gắn vòi hút;
- 02 khẩu súng ngắn (01 khẩu màu đen dài 87cm, báng súng bằng nhựa, nòng súng bằng kim loại, trên thân súng có ký hiệu NORMALHOP và 01 khẩu súng dài 20cm không có các bộ phận bên trong).

Tại Bản kết luận giám định số 89/KL-PC54 ngày 22/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng có trong 02 túi nilon thu khi kiểm tra nơi ở của Nông Thanh T là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,329 gam.
- Chất tinh thể màu trắng đựng trong phong bì thư thu khi khám xét nơi ở của Nông Thanh T có khối lượng 15,69 gam không phải là chất ma túy.

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon, thu khi khám xét nơi ở của Nông Thanh T có tổng khối lượng 930,57 gam (trong đó một túi chứa 440,47 gam và một túi chứa 490,10 gam) không tìm thấy chất ma túy thường gặp.

Để có cơ sở kết luận 930,57 gam chất tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Nông Thanh T có phải là chất ma túy hay không, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã trưng cầu giám định bổ sung.

Tại Bản kết luận giám định số 932/C54 (TT2) ngày 28/02/2018 của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát - Bộ Công an kết luận: 02 mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều không tìm thấy các chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Nông Thanh T khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 16/01/2018, Nông Thanh T đi ra khu vực vườn hoa đối diện Bưu điện tỉnh Lạng Sơn mua với một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) 02 túi nilon ma túy với giá 400.000 đồng với mục đích mua về để sử dụng. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/01/2018, tổ công tác của Công an thành phố Lạng Sơn kiểm tra nơi ở của Nông Thanh T phát hiện Nông Thanh T, Thi Mạnh L và Hà Quang Q đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; thu giữ của Nông Thanh T 02 túi nilon, bên trong có chứa 0,329 gam chất ma túy Methamphetamine. Ngoài ra Công an thành phố Lạng Sơn còn thu giữ trong phòng ngủ của Nông Thanh T 01 phong bì thư bên trong chứa nhiều cục dạng tinh thể màu trắng và 02 túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 946,26 gam. Đối với số ma túy này, trước đó (không nhớ ngày, tháng) Nông Thanh T gặp một người đàn ông Trung Quốc tên thường gọi là A Khuyển là người quen cũ; A Khuyển nói với Nông Thanh T có ma túy đá cần bán và nhờ Nông Thanh T bán giúp, Nông Thanh T đồng ý. Khoảng một tháng sau, (trước ngày bị bắt 19/01/2018) A Khuyển gọi điện thoại cho Nông Thanh T và hẹn gặp nhau tại đường mòn khu vực bãi gianh gần Cổng Trắng, xã M, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tại khu vực này, A Khuyển đưa cho Nông Thanh T 01 bọc nilon màu đỏ, bên trong chứa ma túy đá và nói với Nông Thanh T số hàng trên trị giá 55.000 Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc), A Khuyển dặn Nông Thanh T khi nào bán xong sẽ lấy tiền sau. Nông Thanh T biết rõ đó là chất ma túy tổng hợp dạng đá và đem số ma túy trên về cất giấu trong phòng ngủ tại Ngõ 4, đường B, khối 6, phường V, thành phố S, tỉnh Lạng Sơn, mục đích tàng trữ để bán kiếm lời. Đến 22 giờ 30 phút ngày 19/01/2018 thì bị Công an thành phố Lạng Sơn kiểm tra phát hiện, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Đối với 02 khẩu súng thu giữ khi khám xét nơi ở, Nông Thanh T khai nhận đã mua 02 khẩu súng trên của một người bán phế liệu không biết lai lịch. Tại Bản kết luận giám định số 90/GĐ-PC54 ngày 02/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Khẩu súng dài 87cm là súng bắn loại đạn bi, đường kính 6mm bằng lực đẩy lò xo không phải là vũ khí quân dụng, hiện tại súng sử dụng bình thường. Đối với 01 khẩu súng dài 20cm không có các bộ phận bên trong nên không giám định. Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ/XPVPHC ngày 03/4/2018 của Công an thành phố Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo Nông Thanh T 3.000.000 đồng về hành vi không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nông Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Hình phạt chung cho cả 02 tội là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/01/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Ngày 30/6/2018, bị cáo Nông Thanh T kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và kêu oan về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 05/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn ra quyết định kháng nghị phúc thẩm số 208/QĐ-VKSTPLS đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, xét xử phúc thẩm tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nông Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nông Thanh T giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo trình bày mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là quá cao, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo kêu oan về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung kháng nghị, đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nông Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Đề nghị, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vì bị cáo là người dân tộc tày, sống ở vùng kinh tế khó khăn, có hai con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, cần áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy vì túy bột thu giữ qua hai lần giám định không phải là chất ma túy, bị cáo không thực hiện hành vi mua bán ma túy, người Trung Quốc giao chất bột mà không đòi tiền, khi đem về nhà vẫn để ở nhà không ý thức đó là chất ma túy, bị cáo nghiện ma túy nhưng không đem chất bột đó ra để dùng mà đi mua ma túy để dùng; theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 sửa đổi một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định "Các tội phạm về ma túy" thì khi giám định không phải là chất ma túy thì tùy hành vi

phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy một phần Bản án sơ thẩm và tuyên bố bị cáo không phạm tội Mua bán ma túy. Viện kiểm sát kháng nghị tăng hình phạt với tội Mua bán ma túy là không có căn cứ vì: 02 khẩu súng thu giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án này; bị cáo nghiện ma túy không phải là tình tiết tăng nặng; tháng cao điểm phòng chống ma túy không phải là tình tiết tăng nặng; khối lượng chất bột màu trắng không phải là ma túy nên không phải là căn cứ để tăng nặng hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo Nông Thanh T làm trong hạn luật định nên hợp lệ. Xét kháng cáo của bị cáo Nông Thanh T về xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thấy rằng Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do đó mức hình mà Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đưa ra tình tiết là người dân tộc tày, sống ở vùng kinh tế khó khăn, có hai con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, thấy rằng đó không phải là tình tiết giảm nhẹ nên không được chấp nhận. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với kháng cáo của bị cáo Nông Thanh T kêu oan về tội Mua bán trái phép chất ma túy là không có căn cứ. Đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một cách toàn diện: Ngoài hành vi phạm tội thì bị cáo còn thực hiện hành vi tàng trữ 02 khẩu súng thu giữ của bị cáo khi khám nơi ở của bị cáo; bị cáo nghiện ma túy; thời điểm phạm tội của bị cáo đang là tháng cao điểm phòng chống ma túy; chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 946,26 gam có giá trị 55.000 Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc) tương đương 170.000.000 đồng là giá trị lớn. Đề nghị Hội đồng xét xử, sửa án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt, với mức án từ 03 đến 04 năm tù giam đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Nông Thanh T đều thừa nhận Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/01/2018, Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Nông Thanh T tàng trữ 02 túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; kết quả giám định đã kết luận 02 gói đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,329 gam. Do đó Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo Nông Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Nông Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Nông Thanh T. Do đó, mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo Nông Thanh T là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đưa ra căn cứ để giảm nhẹ hình phạt là: Bị cáo là người dân tộc tày, sống ở vùng kinh tế khó khăn, có hai con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Thấy rằng, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân nghiện chất ma túy, xã Đ, huyện T không phải xã thuộc vùng kinh tế khó khăn. Do đó, những tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Từ những phân tích trên, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Nông Thanh T, cần giữ nguyên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo kêu oan về tội Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nông Thanh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại bị phiên tòa bị cáo thừa nhận những lời khai tại cơ quan điều tra là đúng (bút lục: 69,70, 79, 80, 83, 84, 89, 92). Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận A Khuyênh là người quen của bị cáo thấy bị cáo trình bày hoàn cảnh khó khăn thì đưa cho bị cáo gói chất bột màu trắng nói rằng đây là ma túy đem về bán lấy tiền, nếu bán được thì trả lại cho A Khuyênh 55.000 Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc) tương đương với 170.000.000 đồng (tiền Việt Nam), bị cáo nhất trí và đem về nhà cất giữ để bán nhưng chưa bán được cho ai. Mặc dù kết quả giám định chất tinh thể màu trắng đựng trong túi ni lon và trong phong bì không phải là chất ma túy hoặc không tìm thấy chất ma túy; nhưng về mặt chủ quan, bị cáo nhận thức rõ đó là ma túy và nhận bán hộ A Khuyênh. Theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 sửa đổi một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định "Các tội phạm về ma túy" đã quy định như sau: *"Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy."* Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn yêu cầu tăng nặng hình phạt về tội Mua bán trái phép chất ma túy đối với bị cáo Nông Thanh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chất bột màu trắng thu giữ được của bị cáo nguồn gốc từ A Khuyênh nói là ma túy giao cho bị cáo đem về bán rồi trả tiền cho A Khuyênh sau có khối lượng là 946,26 gam trị giá theo thỏa thuận giữa bị

cáo và A Khuyển là 55.000 Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc) tương đương với 170.000.000 đồng (tiền Việt Nam); trong một thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện nhiều hành vi: Tàng trữ ma túy trái phép, Mua bán trái phép chất ma túy; ngoài ra còn tàng trữ hai khẩu súng. Điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém, coi thường pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tại Tòa phúc thẩm bị cáo đã khai báo hành vi phạm tội mua bán ma túy với A Khuyển nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, về ý thức chủ quan bị cáo chưa thực sự ăn năn hối cải, bị cáo vẫn quanh co không thừa nhận lỗi lầm của bản thân, bị cáo vẫn cho rằng bản thân không phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy vì chất bột màu trắng không phải là ma túy, bị cáo chưa bán cho ai. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án khởi điểm của khung hình phạt là không thỏa đáng, không đủ để răn đe, giáo dục bị cáo. Cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, sửa án sơ thẩm theo hướng tăng nặng hình phạt.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nông Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nông Thanh T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nông Thanh T; chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt tội Mua bán trái phép chất ma túy đối với bị cáo Nông Thanh T, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2018/HS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tội Mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nông Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nông Thanh T 03 (ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Bị cáo Nông Thanh T phải chịu hình phạt chung cho cả 02 tội là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/01/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo cáo Nông Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm để sung quỹ Nhà nước.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm

